

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1163/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 31 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1273/QĐ-BYT ngày 04/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung quy định tại Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về bảo đảm an toàn sinh học tại phòng xét nghiệm và Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng;

Căn cứ Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính được bãi bỏ tại Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 5125/QĐ-BYT ngày 10/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2318/QĐ-BYT ngày 06/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bị bãi bỏ lĩnh vực an toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2968/QĐ-BYT ngày 16/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi được quy định tại Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết thi hành luật bảo hiểm xã hội và luật an toàn vệ sinh lao động thuộc lĩnh vực y tế;

Căn cứ Quyết định số 3949/QĐ-BYT ngày 28/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực được phạm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế tại Thông tư số 07/2018/TT-BYT ngày 12/4/2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 40/TTr-SYT ngày 26/7/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế (*Có Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Y tế, các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *R*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Lưu: VT, KSTT.

Bản điện tử:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + CVP, các PVP UBND tỉnh;
- + KGVX, Trung tâm thông tin.

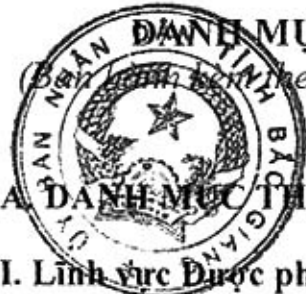
**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature)

Lại Thanh Sơn

Phụ lục



DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4463 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

I. Lĩnh vực Dược phẩm

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	1	Kiểm tra và công nhận thành thạo ngôn ngữ trong hành nghề dược	30 ngày	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0240) 3.555.760	Chưa quy định	Các nội dung còn lại của TTHC được công bố tại Quyết định số 3949/QĐ-BYT ngày 28/6/2018 của Bộ Y tế
2	2	Công nhận biết tiếng Việt thành thạo hoặc sử dụng thành thạo ngôn ngữ khác hoặc đủ trình độ phiên dịch trong hành nghề dược	10 ngày làm việc		Chưa quy định	
3	3	Công bố cơ sở kinh doanh có tổ chức kệ thuốc	05 ngày làm việc		Chưa quy định	

II. Lĩnh vực Đào tạo

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
4	1	Công bố đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe đối với các cơ sở khám, chữa bệnh thuộc Sở Y tế và cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tư nhân trên địa bàn tỉnh, thành phố	15 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0240) 3.555.760	Không	Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ	Các nội dung còn lại được công bố tại Quyết định số 5125/QĐ-BYT ngày 10/11/2017 của Bộ Y tế

III. Lĩnh vực An toàn thực phẩm – Dinh dưỡng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
5	1	07 ngày làm việc	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0240) 3.555.760	1.500.000 đồng/1 sản phẩm	- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội. - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ. - Thông tư 279/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính	Các nội dung còn lại của TTHC được công bố tại Quyết định số 2318/QĐ-BYT ngày 06/4/2018 của Bộ Y tế
6	2	07 ngày làm việc		1.500.000 đồng/1 sản phẩm		
7	3	10 ngày làm việc		1.200.000/lần/1 sản phẩm	- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội. - Luật quảng cáo số 16/2012/QH13 ngày 21/6/2012 của Quốc hội. - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ. - Thông tư số 09/2015/TT-BYT ngày 25/5/2015 của Bộ Y tế. - Nghị định số 100/2014/NĐ-CP ngày 06/11/2014 của Chính phủ; - Thông tư 279/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính;	

IV. Lĩnh vực Giám định Y khoa

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
8	1	Khám giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động	Trung tâm Giám định y khoa - Địa chỉ: Số 21, ngõ 179, đường Lê Lợi, P. Hoàng Văn Thụ, TP. Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0204) 3.854.747	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 93/2012/TT-BTC ngày 05/6/2012 của Bộ Tài chính	- Luật bảo hiểm xã hội số 58/2014/QH13 ngày 20/11/2014; - Luật an toàn vệ sinh lao động số 84/2015/QH13 ngày 25/6/2015; - Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế. - Thông tư số 93/2012/TT-BTC ngày 05/6/2012 của Bộ Tài chính	Các nội dung còn lại được công bố tại Quyết định số 2968/QĐ-BYT ngày 16/5/2018 của Bộ Y tế	
9	2	Khám giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp					Không quy định
10	3	Khám giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động					Không quy định
11	4	Khám giám định để thực hiện chế độ tử tuất					Không quy định
12	5	Khám giám định để xác định lao động nữ không đủ sức khỏe để chăm sóc con sau sinh hoặc sau khi nhận con do nhờ người mang thai hộ hoặc phải nghỉ dưỡng thai					Không quy định
13	6	Khám giám định để hưởng bảo hiểm xã hội một lần					Không quy định
14	7	Khám giám định lại đối với trường hợp tái phát tổn thương do tai nạn lao động					Không quy định
15	8	Khám giám định lại bệnh nghề nghiệp tái phát					Không quy định
16	9	Khám giám định tổng hợp					Không quy định

V. Lĩnh vực khám, chữa bệnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
17	1	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	<p>Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang</p> <p>- Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.</p> <p>- Điện thoại: (0240) 3.555.760</p>	360.000 đồng	<p>- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</p> <p>- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p>	<p>Các nội dung còn lại được công bố tại Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ Y tế</p>
18	2	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		360.000 đồng		
19	3	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		360.000 đồng		
20	4	Cấp lại chứng chỉ hành nghề Khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		150.000 đồng		
21	5	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		360.000 đồng		

22	6	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị thay đổi họ và tên, ngày tháng năm sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	30 ngày	<p>Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang</p> <p>- Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.</p> <p>- Điện thoại: (0240) 3.555.760</p>	1.500.000 đồng	<p>- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.</p> <p>- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p>	<p>Các nội dung còn lại được công bố tại Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ Y tế</p>
23	7	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện thuộc Sở Y tế và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập	60 ngày		Bệnh viện: 10.500.000 đồng		
24	8	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	45 ngày		5.700.000 đồng		
25	9	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	45 ngày		4.300.000 đồng		
26	10	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	45 ngày		3.100.000 đồng		
27	11	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	45 ngày		4.300.000 đồng		
28	12	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà Hộ sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	45 ngày		5.700.000 đồng		
29	13	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám, tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	45 ngày		4.300.000 đồng		
30	14	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám, điều trị bệnh nghề	45 ngày		4.300.000		

		ngành thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			đồng		
31	15	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp	45 ngày	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0240) 3.555.760	4.300.000 đồng	- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.	Các nội dung còn lại được công bố tại Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ Y tế
32	16	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà	45 ngày		4.300.000 đồng	- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ.	
33	17	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh	45 ngày		4.300.000 đồng	- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.	
34	18	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kính thuốc	45 ngày		4.300.000 đồng	- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	
35	19	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh, phòng X-quang thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	45 ngày		4.300.000 đồng	- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009.	
36	20	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ thẩm mỹ	10 ngày		Không	- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.	

37	21	Công bố đủ điều kiện hoạt động đối với cơ sở dịch vụ xoa bóp (massage)	10 ngày	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0240) 3.555.760	Không	- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.	Các nội dung còn lại được công bố tại Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ Y tế
38	22	Công bố đủ điều kiện thực hiện khám sức khỏe cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	15 ngày		Không	- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ.	
39	23	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả	45 ngày		4.300.000 đồng	- Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.	
40	24	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm xá, trạm y tế cấp xã	45 ngày		3.100.000 đồng	- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	

41	25	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm	<ul style="list-style-type: none"> - 60 ngày đối với bệnh viện - 45 ngày đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác 	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0240) 3.555.760	Theo từng loại hình cơ sở khám, chữa bệnh ⁽¹⁾	<ul style="list-style-type: none"> - Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. 	Các nội dung còn lại được công bố tại Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ Y tế
42	26	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	<ul style="list-style-type: none"> - 60 ngày đối với bệnh viện - 45 ngày đối với các hình thức tổ chức khám, chữa bệnh khác 		1.500.000 đồng		

⁽¹⁾ Phí theo từng loại hình cơ sở khám, chữa bệnh của thủ tục cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm:

- Bệnh viện: 10.500.000 đồng

- Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, bệnh xá thuộc lực lượng Công an nhân dân, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình (hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình): 5.700.000 đồng

- Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám, tư vấn và Điều trị dự phòng, Phòng khám, Điều trị bệnh nghề nghiệp, Phòng chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang, Phòng xét nghiệm, Cơ sở dịch vụ y tế, Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng

- Phòng chẩn trị y học cổ truyền, Trạm y tế cấp xã, trạm xá và tương đương: 3.100.000 đồng

43	27	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức, nhân sự hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	- 60 ngày đối với bệnh viện - 45 ngày đối với các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0240) 3.555.760	Theo từng loại hình cơ sở khám, chữa bệnh ⁽²⁾	- Luật khám bệnh, chữa bệnh số 40/2009/QH12 ngày 23/11/2009. - Nghị định số 87/2011/NĐ-CP ngày 27/9/2011 của Chính phủ. - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.	Các nội dung còn lại được công bố tại Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ Y tế
44	28	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			1.500.000 đồng		
45	29	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất, hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền			1.500.000 đồng		

⁽²⁾ Phí theo từng loại hình cơ sở khám chữa bệnh của thủ tục Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức, nhân sự hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn thuộc thẩm quyền của Sở Y tế:

- Bệnh viện: 10.500.000 đ

- Phòng khám đa khoa, nhà hộ sinh, bệnh xá thuộc lực lượng Công an nhân dân, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình (hoặc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo nguyên lý y học gia đình): 5.700.000 đ

- Phòng khám chuyên khoa, Phòng khám, tư vấn và Điều trị dự phòng, Phòng khám, Điều trị bệnh nghề nghiệp, Phòng chẩn đoán hình ảnh, phòng X quang, Phòng xét nghiệm, Cơ sở dịch vụ y tế, Các hình thức tổ chức khám bệnh, chữa bệnh khác: 4.300.000 đồng

VI. Lĩnh vực Y tế dự phòng

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú	
46	1	Công bố cơ sở xét nghiệm đạt tiêu chuẩn an toàn sinh học cấp I, II	3 ngày	Trung tâm Hành chính công tỉnh Bắc Giang - Địa chỉ: Trụ sở Liên cơ quan, Quảng trường 3/2, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. - Điện thoại: (0240) 3.555.760	Không	- Luật 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007; - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 103/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.	Các nội dung còn lại của TTHC được công bố tại Quyết định số 1273/QĐ-BYT ngày 04/4/2017 của Bộ Y tế
47	2	Công bố cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng	10 ngày	Không	- Luật 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007; - Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014; - Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.		
48	3	Xác định trường hợp được bồi thường khi xảy ra tai biến trong tiêm chủng	15 ngày	Không			

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

I. Lĩnh vực An toàn thực phẩm và Dinh dưỡng

TT	Mã TTHC trên CSDLQG	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Ghi chú	
1	1	BYT-BGI-286686	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với hình thức quảng cáo thông qua hội nghị, hội thảo, sự kiện giới thiệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm khi có thay đổi về tên, địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm và không thay đổi nội dung quảng cáo	Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ	Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của Chủ tịch UBND

						tỉnh Bắc Giang
2	2	BYT-BGI-286685	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với hình thức quảng cáo thông qua hội nghị, hội thảo, sự kiện giới thiệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT	Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ	Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang
3	3	BYT-BGI-286684	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với hình thức quảng cáo thông qua hội nghị, hội thảo, sự kiện giới thiệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng			
4	4	BYT-BGI-286683	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo đối với hình thức quảng cáo thông qua hội nghị, hội thảo, sự kiện giới thiệu thực phẩm, phụ gia thực phẩm quy định tại Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 09/2014/TT-BYT trên địa bàn tỉnh			
5	5	BYT-BGI-286681	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm trong trường hợp hết hiệu lực tại Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 09/2015/TT-BYT			
6	6	BYT-BGI-286680	Cấp lại giấy xác nhận nội dung quảng cáo nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng			
7	7	BYT-BGI-286679	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo nước khoáng thiên nhiên, nước uống đóng chai, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm (không bao gồm hình thức hội nghị, hội thảo, tổ chức sự kiện)			

8	8	BYT-BGI-229906	Cấp lại giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy và giấy xác nhận công bố phù hợp quy định an toàn thực phẩm thuộc thẩm quyền của Sở Y tế tỉnh/thành phố	Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 2/2/2018 của Chính phủ	Chi Cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang
9	9	BYT-BGI-229897	Cấp giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy đối với sản phẩm đã có quy chuẩn kỹ thuật dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy được chỉ định (bên thứ ba) thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			
10	10	BYT-BGI-229898	Cấp giấy tiếp nhận bản công bố hợp quy dựa trên kết quả đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm (bên thứ nhất) thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			

II. Lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh

TT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
11	1	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế	Thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang
12	2	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		
13	3	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế		
14	4	Cấp giấy phép hoạt động đối với bệnh viện trên địa bàn quản lý của Sở Y	Sở Y tế	Thủ tục hành

		tế (trừ các bệnh viện thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng) và áp dụng đối với trường hợp khi thay đổi hình thức tổ chức, chia tách, hợp nhất, sáp nhập.	109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. - Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ Y tế		chính đã được công bố tại Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang
15	5	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám đa khoa thuộc thẩm quyền của Sở y tế	- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. - Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ Y tế	Sở Y tế	Thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang
16	6	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám chuyên khoa thuộc thẩm quyền của Sở y tế.			
17	7	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng chẩn trị y học cổ truyền thuộc thẩm quyền của Sở y tế			
18	8	Cấp giấy phép hoạt động đối với Nhà Hộ Sinh thuộc thẩm quyền của Sở y tế			
19	9	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Sở y tế			
20	10	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng xét nghiệm thuộc thẩm quyền của Sở y tế			
21	11	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ tiêm (chích), thay băng, đem mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp			
22	12	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ làm răng giả			
23	13	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ chăm sóc sức khỏe tại nhà			

24	14	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ kinh thuốc			
25	15	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở dịch vụ cấp cứu, hỗ trợ vận chuyển người bệnh			
26	16	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm xá, trạm y tế cấp xã			
27	17	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi địa điểm			
28	18	Cấp giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế khi thay đổi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh			
29	19	Cấp lại giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế do bị mất hoặc hư hỏng hoặc giấy phép bị thu hồi do cấp không đúng thẩm quyền			
30	20	Điều chỉnh giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khi thay đổi quy mô giường bệnh hoặc cơ cấu tổ chức, nhân sự hoặc phạm vi hoạt động chuyên môn (<i>Áp dụng cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở y tế và bệnh viện tư nhân, bệnh viện trực thuộc các bộ, ngành khác đã được Bộ trưởng Bộ Y tế cấp giấy phép hoạt động</i>)		Sở Y tế	
31	21	Đăng ký hành nghề đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hoạt động khi có thay đổi về nhân sự thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế			
32	22	Đăng ký hành nghề đối với trường hợp đã được cấp giấy phép hoạt động khi có thay đổi về nhân sự thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			
33	23	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế			
34	24	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế			
			<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. - Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ Y tế 		<p>Thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang</p>

35	25	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế	<p>- Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính.</p> <p>- Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ Y tế</p>	Sở Y tế	Thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang
36	26	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài			
37	27	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài bị mất hoặc hư hỏng chứng chỉ hành nghề hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh			
38	28	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh			
39	29	Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế			
40	30	Đề nghị thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế			
41	31	Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài			
42	32	Đề nghị thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài			
43	33	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế			
44	34	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc			

		thẩm quyền của Bộ Y tế			
45	35	Đề nghị thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Bộ Y tế			
46	36	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			
47	37	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			
48	38	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c, d, đ, e và g Khoản 1 Điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			
49	39	Bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			
50	40	Đề nghị thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			
51	41	Cấp giấy phép hoạt động đối với Phòng khám tư vấn và điều trị dự phòng thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.			
52	42	Cấp giấy phép hoạt động đối với phòng khám chẩn đoán hình ảnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế.			
53	43	Cấp giấy phép hoạt động đối với trạm xá, trạm y tế cấp xã			
54	44	Đề nghị thay đổi người chịu trách nhiệm chuyên môn của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế			
			<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. - Thông tư 278/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính. - Quyết định số 2623/QĐ-BYT ngày 20/6/2017 của Bộ Y tế 	Sở Y tế	Thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang

III. Lĩnh vực Giám định Y khoa

TT	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
55	1	Giám định thương tật lần đầu do tai nạn lao động đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc	Trung tâm Giám định Y khoa	Thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang
56	2	Giám định lần đầu do bệnh nghề nghiệp đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc		
57	3	Giám định để thực hiện chế độ hưu trí trước tuổi quy định đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc		
58	4	Giám định để thực hiện chế độ hưu trí đối với người lao động tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc		
59	5	Giám định tai nạn lao động tái phát đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc		
60	6	Giám định bệnh nghề nghiệp tái phát đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc		
61	7	Giám định tổng hợp đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc		
62	8	Giám định vượt quá khả năng chuyên môn đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc		
63	9	Giám định phúc quyết lần đầu đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc		
64	10	Giám định phúc quyết lần cuối đối với người tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc		
65	11	Cấp giấy chứng nhận hưởng bảo hiểm xã hội		